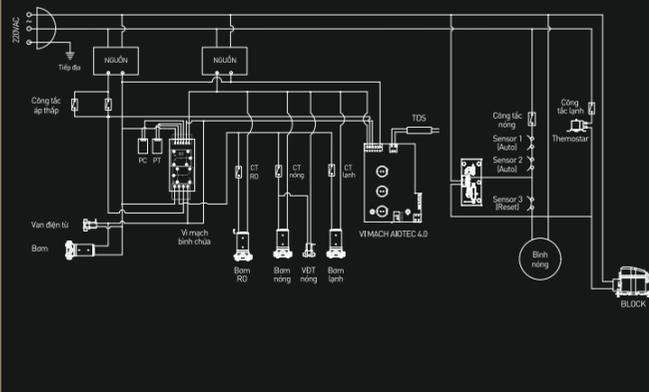


1 THÔNG TIN CẢNH BÁO

- Thiết bị được thiết kế không để dùng cho người bị suy giảm về thể chất, giác quan hay thần kinh, trừ khi họ được giám sát hay hướng dẫn sử dụng thiết bị với người chịu trách nhiệm về sự an toàn của họ.
- Thiết bị được thiết kế để sử dụng trong nhà. Đặt máy theo phương thẳng đứng, bề mặt bằng phẳng. Giữ cho các cửa thông gió ở thiết bị không bị vật che khuất.
- Để đảm bảo an toàn cho người và thiết bị, khi sử dụng sản phẩm mang điện cần có dây tiếp đất (địa).
- Nếu dây nguồn hỏng, phải thay thế bằng linh kiện chính hãng thông qua các đại lý được ủy quyền của Karofi hoặc nhân viên có chuyên môn nhằm tránh rủi ro.
- Phải sạc rửa hệ thống lõi lọc trước khi sử dụng.
- Trong trường hợp áp lực nước yếu, máy cần phải điều chỉnh áp lực nước van áp thấp.
- Nếu không có nước cấp hoặc nước cấp không đủ cho hoạt động của máy, khách hàng vui lòng ngắt điện và kiểm tra lại nguồn nước đầu vào.
- Không** để trẻ em chơi đùa với sản phẩm.
- Không** sử dụng mẫu vòi khác, chỉ sử dụng mẫu vòi có sẵn của nhà sản xuất.
- Không** sử dụng sản phẩm trong vòng ít nhất 2 giờ sau khi sản phẩm được di chuyển đến nơi khác.
- Không** bật công tắc nóng lạnh khi vòi nóng và lạnh chưa có nước.
- Mặt sau máy phải được đặt cách tường, vật chắn ít nhất 20cm để đảm bảo tối ưu giải nhiệt làm lạnh và tuổi thọ sản phẩm.
- Lắp đặt chân đế của máy: điều chỉnh máy sao cho thân máy phải giữ thẳng đứng - mặt kính đỉnh cần có độ dốc về đằng sau để hệ thống chống tràn hoạt động ổn định.
- Trong một số điều kiện nhất định, nước có thể đọng trong khoang tủ và xuất hiện hiện tượng ngưng tụ hơi nước trên bề mặt kính do chênh lệch nhiệt độ giữa bên trong và bên ngoài thiết bị.

Lưu ý: trước khi di chuyển máy, cần đảm bảo đã rút hết nước trong bình chứa

3 SƠ ĐỒ MẠCH ĐIỆN

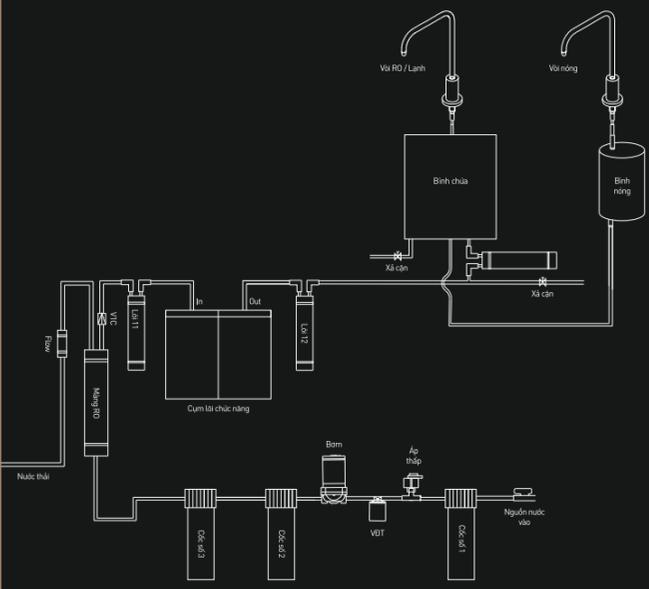


2 HỆ THỐNG LỖI LỌC

| Thứ tự lõi | Tên lõi | Chức năng | Thời gian sử dụng | Xuất xứ |
|-------------------------------------|---------------------------|--|-------------------|----------|
| Lõi số 1 | Smax Master F1 | • Lõi lọc nguyên khối • Giữ lại cặn lơ lửng, rỉ sét, bùn cát và tạp chất cơ học có kích thước lớn trong nước | 12 tháng | Việt Nam |
| Lõi số 2 | Smax Master F2 | • Lõi lọc nguyên khối • Hỗ trợ hấp phụ mùi, màu và một số hợp chất hữu cơ thường gặp trong nước sinh hoạt | 12 tháng | Việt Nam |
| Lõi số 3 | Smax Master F3 | • Lõi lọc nguyên khối • Bổ trợ khả năng lọc cặn mịn có kích thước nhỏ và tạp chất còn sót lại sau các lõi phía trước | 12 tháng | Việt Nam |
| Lõi số 4 | Smax Master R0 | • Màng lọc RO nguyên khối • Giảm triệt để hàm lượng tạp chất hòa tan trong nước, tạo nguồn nước tinh khiết cho các bước xử lý tiếp theo | 36 tháng | Mỹ |
| Lõi số 5 (Tích hợp trong bộ HP6.0) | Mineral | • Lõi bổ sung khoáng • Cung cấp khoáng chất hòa tan theo đặc tính vật liệu lọc | 12 tháng | Việt Nam |
| Lõi số 6 (Tích hợp trong bộ HP6.0) | Bioceramic | • Lõi vật liệu gốm Bioceramic • Hỗ trợ ổn định tính chất nước sau lọc | 12 tháng | Việt Nam |
| Lõi số 7 (Tích hợp trong bộ HP6.0) | Far-infrared | • Lõi vật liệu hồng ngoại xa • Bổ trợ cải thiện khả năng hấp thụ nước khi sử dụng | 12 tháng | Việt Nam |
| Lõi số 8 (Tích hợp trong bộ HP6.0) | Tourmaline | • Lõi khoáng Tourmaline • Hỗ trợ tăng cường tính ổn định cấu trúc của nước sau lọc | 12 tháng | Việt Nam |
| Lõi số 9 (Tích hợp trong bộ HP6.0) | T33-GAC | • Than hoạt tính cao cấp • Hỗ trợ cải thiện mùi vị nước trước khi sử dụng | 12 tháng | Việt Nam |
| Lõi số 10 (Tích hợp trong bộ HP6.0) | Nano Silver Plus | • Lõi vật liệu kháng khuẩn hỗ trợ hạn chế sự phát triển của vi sinh vật trong môi trường lõi | 12 tháng | Việt Nam |
| Lõi số 11 | Smax Master Mineral Plus | • Lõi lọc nguyên khối • Bổ sung khoáng chất theo đặc tính vật liệu, giúp nước dễ uống hơn | 12 tháng | Việt Nam |
| Lõi số 12 | Smax Master Alkaline Plus | • Lõi lọc nguyên khối • Hỗ trợ điều chỉnh tính chất nước sau lọc theo hướng trung tính hơn | 12 tháng | Việt Nam |

[*]: Thời gian sử dụng được căn cứ theo điều kiện nước máy đầu vào tiêu chuẩn và có thể bị ảnh hưởng theo chất lượng nước đầu vào thực tế.

4 SƠ ĐỒ ĐƯỜNG NƯỚC



5 CẢNH BÁO SỬ DỤNG AN TOÀN KAROFI

| | | | |
|--|--|--|---|
| <p>1. Sử dụng nguồn điện áp theo thông số kỹ thuật của máy (220V/50Hz).</p> | <p>2. Kiểm tra ổ điện, phích cắm trước khi sử dụng.</p> | <p>3. Không sử dụng với những ổ điện không được cố định chắc chắn, an toàn.</p> | <p>5. Ngắt nguồn điện khi kiểm tra, sửa chữa, thay thế lõi lọc,...</p> |
| <p>4. Không thao tác với phích cắm khi tay ướt.</p> | <p>6. Đóng van cấp nước cho máy trước khi sửa chữa.</p> | | |

CHÚ Ý: Để đảm bảo an toàn và vận hành máy hiệu quả, quý khách vui lòng tuân thủ các hướng dẫn an toàn. Trong trường hợp không tuân thủ, quý khách có thể gặp phải những sự cố ngoài ý muốn và hoàn toàn chịu trách nhiệm về các hậu quả phát sinh.

6 THÔNG TIN LẮP ĐẶT KAROFI

| | |
|---|---|
| <p>1. Khóa hệ thống nước nguồn của gia đình (hoặc tại nơi lắp thiết bị). Đảm bảo đã ngắt điện hoàn toàn.</p> | <p>2. Mở van xả hết nước đọng trong hệ thống đường ống. Kết nối van chuyển đổi đầu vào của thiết bị với đường nước gia đình.</p> |
| <p>3. Kết nối đúng kích thước ống vào cổng kết nối đằng sau thiết bị:</p> <ul style="list-style-type: none"> Kết nối đường nước thải với WASTE Kết nối dây nước vào với WATER IN Kết nối đường ống xả tràn đằng sau máy với vị trí thoát nước sẵn có (không đầu chung trực tiếp với đường nước thải của máy) | <p>4. Lắp các lõi vào đúng vị trí đã đánh dấu trên hệ lõi và ấn chặt đến khi có tiếng "Click" nhẹ xác nhận lõi đã được lắp chặt. (Trong trường hợp máy mới đã lắp sẵn rồi, cần kiểm tra xem các lõi đã được ấn chặt hay chưa trước khi vận hành máy). Đảm bảo vạch trên thân lõi và vạch trên hệ thống lõi trùng nhau trước khi ấn chặt.</p> |
| <p>5. Sục rửa lõi lọc cho lần đầu sử dụng theo các bước sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> Lắp ống 1/4 inch vào đường nước xả rửa hệ thống và xả bỏ vào nơi có thể quan sát được màu nước chảy ra. Mở khóa cấp nước cho máy. Kết nối máy với nguồn điện để máy hoạt động bình thường. Kiểm tra khi nào nước ở đường nước xả rửa trong hoàn toàn (khoảng 40 lít) thì rút điện và khóa nước đầu vào. Để máy chảy nốt nước thải đến khi dừng lại thì bịt lại nút bịt đường xả xả lõi và mở khóa nước, cắm điện cho máy hoạt động bình thường. | <p>6. Hướng dẫn thay lõi khi tới hạn:</p> <ul style="list-style-type: none"> Đảm bảo ngắt điện toàn bộ máy lọc nước trước khi thay lõi. Ấn đúng nút tháo lõi cần thay thế như hình minh họa bên dưới. Khi nhấn nút mở để thay lõi, cần kéo lõi cũ ra hoàn toàn và lắp lõi mới đúng vị trí đã được đánh dấu. Đảm bảo phần thông tin được khắc trên thân lõi hướng lên phía trên trước khi ấn chặt. Đối với các nút điều khiển dùng chung cho hai lõi (vị trí số 2 và 5) phải thao tác đồng thời trên cả hai lõi. Không thực hiện thay từng lõi riêng lẻ, tránh trường hợp lõi còn lại không được nhấn ra và dẫn đến hiện tượng tự bung lõi trong quá trình sử dụng. <p>CHÚ THÍCH:</p> <ul style="list-style-type: none"> 1. Lõi F1 2. Đồng thời lõi F2, F3 3. Lõi màng RO 5. 2 lõi chức năng số 11, 12 4. Lõi chức năng HP 6 (High Performance) |
| <p>7. Phải mở vòi nước nóng cho đến khi nước chảy ra ổn định để đảm bảo bình chứa đã được bơm đầy. Máy có 2 bình chứa, nước sẽ được nạp đầy vào bình chứa RO trước, sau đó mới tràn sang bình nước nóng. Chỉ khi nước chảy ổn định ra vòi mới được bật công tắc nước nóng. Việc bật công tắc khi bình nước nóng chưa có nước có thể gây hư hỏng thiết bị và mất an toàn.</p> | <p>8. Tay nắm mở cửa tủ trong bộ phụ kiện đi theo máy cần được lắp chắc chắn vào cánh tủ trước khi sử dụng (Lưu ý: vận theo chiều kim đồng hồ để lắp chặt)</p> |

7 THÔNG TIN THAO TÁC KAROFI

CHÚ THÍCH: Khóa nước nóng Khóa nước lạnh Khóa nước RO

Sản phẩm có hai vòi lấy nước:

- Vòi bên trái: Vòi lấy nước nóng
- Vòi bên phải: Vòi lấy nước lạnh và nước lọc (nước RO).

Thao tác lấy nước nóng - lạnh

- Đảm bảo nước ra vòi tương ứng trước khi bật công tắc nóng (hot) - lạnh (cold) đằng sau máy.
- Để lấy nước nóng, vui lòng xoay khóa nước nóng sang bên phải (ngược chiều kim đồng hồ).
- Để lấy nước lạnh, vui lòng xoay khóa nước lạnh sang bên phải (ngược chiều kim đồng hồ).

Thao tác lấy nước lọc (nước RO)

Để lấy nước lọc (nước RO), vui lòng xoay khóa nước RO sang bên phải (ngược chiều kim đồng hồ).

8 CÁC LỖI THƯỜNG GẶP

| Tên lỗi | Nguyên nhân | Biện pháp khắc phục |
|-----------------------------|---|---|
| Máy không hoạt động | 1. Sai nguồn điện. 2. Dây nguồn hỏng. | 1. Kiểm tra lại nguồn điện, đảm bảo nguồn 220V/50Hz. 2. Thay dây nguồn mới. |
| Tiếng ồn lạ, bất thường | 1. Vị trí đặt máy không bằng phẳng. 2. Máy bị chạm vào các thiết bị khác khi hoạt động. | 1. Đặt máy trên mặt sàn bằng phẳng, cứng vững. 2. Đảm bảo không có thiết bị khác chạm vào máy khi hoạt động. |
| Chế độ nóng không hoạt động | 1. Máy chưa có điện. 2. Role cảm biến nhiệt bị nhảy do bật chế độ nóng khi vòi nóng chưa có nước chảy. | 1. Kiểm tra lại dây nguồn và hệ thống điện. 2. Khởi động lại role cảm biến nhiệt. |
| Nước có vấn đề đục màu đen | Chưa hoặc sục rửa chưa kỹ hệ thống lõi lọc trước khi sử dụng. | Sục rửa lại hệ thống lõi lọc của máy. |

9 HIỂN THỊ VÀ CẢNH BÁO

| Hiện thị thông minh | Đèn báo | Màu | Trạng thái |
|---------------------|---------------|-----------------------------|--|
| ĐỘ TINH KHIẾT | Độ tinh khiết | • Xanh lá • Vàng | • TDS < 100 • TDS > 100 |
| THỜI HẠN LỖI | Thời hạn lõi | • Xanh lá • Vàng • Đỏ | • Lõi lọc chưa phải thay thế • Lõi lọc sắp phải thay thế • Lõi lọc cần phải thay thế (kiểm tra chi tiết trên App) |
| TRẠNG THÁI | Trạng thái | • Xanh lá • Vàng • Đỏ | • Máy hoạt động bình thường • Máy chưa kết nối wifi hoặc đang kết nối Bluetooth • Máy bị lỗi yếu, mất nước đầu vào, bơm chạy quá 5 giờ |